

GIẢI THÍCH PHẨM BỐN MƯỜI HAI: TÁN THÁN THANH TỊNH

KINH: Bấy giờ, Xá-lợi-phất bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn, Tịnh ấy rất sâu xa.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Pháp gì tịnh nên thanh tịnh ấy rất sâu xa.

Phật dạy: Vì sắc thanh tịnh nên thanh tịnh ấy rất sâu xa; thọ, tưởng, hành, thức tịnh nên bốn niệm xứ tịnh cho đến tám Thánh đạo phần tịnh; mười lực Phật tịnh, cho đến mười tám pháp không chung tịnh; Bồ-tát tịnh Phật tịnh nên Nhất thiết trí, Nhất thiết chủng trí tịnh, nên tịnh ấy rất sâu xa.

- Bạch đức Thế Tôn! Tịnh ấy sáng suốt.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Pháp gì tịnh nên tịnh ấy sáng suốt?

- Phật dạy: Bát-nhã Ba-la-mật tịnh nên tịnh ấy sáng suốt, cho đến Thí Ba-la-mật tịnh nên tịnh ấy sáng suốt; bốn niệm xứ tịnh cho đến Nhất thiết trí tịnh, nên tịnh ấy sáng suốt.

- Bạch đức Thế Tôn! Tịnh ấy không tương tục!

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Pháp gì không tương tục, nên tịnh không tương tục?

- Phật dạy: Sắc không đi, không tương tục, nên tịnh ấy không tương tục. Cho đến trí nhất thiết chủng không đi, không tương tục, nên tịnh ấy không tương tục.

- Bạch đức Thế Tôn, tịnh ấy không nhớ.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Pháp gì không nhớ, nên tịnh ấy không nhớ?

- Phật dạy: Sắc tánh thường tịnh, nên tịnh ấy không nhớ, cho đến trí nhất thiết chủng tánh thường tịnh, nên tịnh ấy không nhớ.

- Bạch đức Thế Tôn, tịnh ấy vô đắc vô trước (Kinh Đại Bát Nhã ghi: Vô hiện quán - N.D)

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Pháp gì vô đắc vô trước, nên tịnh ấy vô đắc vô trước?

- Phật dạy: Sắc vô đắc vô trước; nên tịnh ấy vô đắc vô trước, cho đến trí nhất thiết chủng vô đắc vô trước, nên tịnh ấy vô đắc vô trước.

- Bạch đức Thế Tôn! Tịnh ấy vô sanh.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Pháp gì vô sanh, nên tịnh ấy vô sanh?

- Phật dạy: Sắc vô sanh nên tịnh ấy vô sanh, cho đến trí nhất thiết chủng vô sanh, nên tịnh ấy vô sanh.

- Bạch đức Thế Tôn! Tịnh ấy không sanh trong cõi Dục!

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao tịnh ấy không sanh trong cõi Dục?

- Phật dạy: Vì tánh cõi Dục không thể có được, nên tịnh ấy không sanh trong cõi Dục.

- Bạch đức Thế Tôn! Tịnh ấy không sanh trong cõi Sắc!

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao tịnh ấy không sanh trong cõi Sắc?

- Phật dạy: Vì tánh cõi Sắc không thể có được, nên tịnh ấy không sanh trong cõi Sắc.

- Bạch đức Thế Tôn! Tịnh ấy không sanh trong cõi Vô sắc.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao tịnh ấy không sanh trong cõi Vô sắc?

- Phật dạy: Vì tánh cõi Vô sắc không thể có được; nên tịnh ấy không sanh trong cõi Vô sắc.

- Bạch đức Thế Tôn! Tịnh ấy vô tri.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao tịnh ấy vô tri?

- Phật dạy: Vì các pháp bốn tánh độn (sáu căn là lợi, sáu trần là độn), nên tịnh ấy vô tri.

- Bạch đức Thế Tôn! Sắc vô tri nên tịnh ấy tịnh!

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao sắc vô tri nên tịnh ấy tịnh?

- Phật dạy: Vì sắc tự tánh không, nên sắc vô tri, nên tịnh ấy tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Thọ, tưởng, hành, thức vô tri nên tịnh ấy tịnh.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao thọ, tưởng, hành, thức vô tri, nên tịnh

ấy tịnh?

- Phật dạy: Vì thọ, tướng, hành, thức tự tánh không, nên vô tri, nên tịnh ấy tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Vì hết thấy pháp tịnh, nên tịnh ấy tịnh!

- Phật dạy: Vì rốt ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao vì hết thấy pháp tịnh, nên tịnh ấy tịnh?

- Phật dạy: Vì hết thấy pháp không thể có được, nên hết thấy pháp tịnh nên tịnh ấy tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật đối với Tát-bà-nhã không thêm không bớt.

- Phật dạy: Vì rốt ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao Bát-nhã Ba-la-mật đối với Tát-bà-nhã không thêm không bớt?

- Phật dạy: Pháp tướng thường trú, nên Bát-nhã Ba-la-mật với Tát-bà-nhã không thêm không bớt.

- Bạch đức Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật ấy tịnh, đối với các pháp không chấp thọ.

- Phật dạy: Vì rốt ráo tịnh.

- Xá-lợi-phất thưa: Tại sao Bát-nhã Ba-la-mật tịnh, đối với các pháp không chấp thọ?

- Phật dạy: Vì pháp tánh bất động nên Bát-nhã Ba-la-mật tịnh, đối với các pháp không chấp thọ.

LUẬN: Tịnh ấy rất sâu xa là, tịnh có hai thứ: 1. Trí tuệ tịnh. 2. Pháp sở duyên tịnh. Hai tịnh này đối đãi nhau; lìa trí tịnh không có duyên tịnh, lìa duyên tịnh không có trí tịnh. Vì sao? Vì tất cả tâm tâm số pháp đều do duyên sanh, nếu không có duyên thì trí không sanh, thí như không có củi thì lửa không cháy được, và do có trí mới biết duyên là tịnh, không có trí thì không biết duyên tịnh. Trong đây trí tịnh và duyên tịnh đối đãi nhau; đó là pháp thường của thế gian. Trong đây cốt nói thật tướng các pháp vốn tự thanh tịnh, lìa trí lìa duyên. Vì theo sở duyên của tâm tâm số pháp thì ô nhiễm chẳng thanh tịnh, thí như món ăn ngon trăm vị để chung với đồ độc, thì không thể ăn.

Thật tướng các pháp thường tịnh, chẳng phải Phật làm, chẳng phải Bồ-tát, Bích-chi Phật, Thanh văn và phàm phu thế gian làm ra, có Phật không có Phật, tướng nó vẫn thường trú không hoại; nó ở trong pháp điền đảo hư dối và quả báo, thì ô nhiễm không tịnh.

Thanh tịnh ấy có nhiều danh tự, hoặc gọi là như, hoặc gọi là pháp tánh, thật tế, Bát-nhã Ba-la-mật, hoặc gọi là đạo, hoặc gọi vô sanh vô diệt, không, vô tướng, vô tác, vô trí, vô đắc, hoặc gọi là rốt ráo không v.v... vô lượng vô biên danh tự như vậy.

Xá-lợi-phất quán tướng Bát-nhã Ba-la-mật ấy tuy không thể thấy,

không thể nghe, không thể nói, không thể phá hoại, nhưng hủy báng thì mắc vô lượng tội, tìn thọ tu hành thì được quả báo Vô thượng.

Xá-lợi-phất phát tâm hoan hỷ hy hữu bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Tịnh ấy rất sâu xa.

Phật dạy: Điều ông thấy cho là hy hữu, trong thật tướng còn quá hơn điều ông thấy. Trong tất cả pháp rốt ráo thanh tịnh không dính mắc, cho đến thể thanh tịnh cũng không dính mắc, ấy gọi là rốt ráo thanh tịnh.

Lại nữa, ông chủ thanh tịnh, là chư Phật trong ba đời mười phương, chư Phật cũng không dính mắc thanh tịnh ấy; thế nên nói rốt ráo thanh tịnh.

Bát-nhã Ba-la-mật thanh tịnh, hay làm cho hết thấy Hiền Thánh dứt vô biên khổ. Được lợi ích lớn mà cũng không dính mắc Bát-nhã Ba-la-mật.

Có vô lượng nhân duyên rốt ráo thanh tịnh như vậy nên tịnh ấy rất sâu xa.

Xá-lợi-phất hỏi: Pháp gì rốt ráo thanh tịnh nên tịnh ấy rất sâu xa?

Phật đáp: Các pháp sắc v.v... rốt ráo thanh tịnh nên tịnh ấy rất sâu xa. Vì sao? Vì các pháp sắc v.v... gốc ngọn nhân quả thanh tịnh, nên tịnh ấy rất sâu xa, như phẩm trên nói: Bồ-tát quán hạnh đối với sắc v.v... đã dứt nên được thanh tịnh như vậy. Do thế nên gọi sắc v.v... thanh tịnh. Tịnh ấy hay phá hý luận vô minh đối với hết thấy pháp, hay giúp cho trí tuệ rốt ráo không được sáng suốt, thế nên nói là thanh tịnh sáng suốt. Tu hành diệu pháp của Bồ-tát như Thí Ba-la-mật v.v... nên được thanh tịnh sáng suốt ấy. Tịnh ấy hay đưa đến Hữu dư Niết-bàn nên nói là thanh tịnh sáng suốt; đưa đến Vô dư Niết-bàn nên nói tịnh ấy không tương tục.

Trước dùng ba Tam-muội không không v.v... bỏ các thiện pháp, thọ mạng tối hậu tự nhiên chấm dứt, năm uẩn không đi cũng không tương tục, nên tịnh ấy không tương tục. Vì một trăm lẻ tám phiền não không thể ngăn che làm ô nhiễm tịnh, nên nói là tịnh vô cấu.

Thật hành đạo các pháp thật tướng bất nhị ấy, từ tâm khổ pháp nhẫn cho đến tâm thứ mười lăm, gọi là Đắc; tâm thứ mười sáu, (Tâm quán lý Tứ đế qua mười sáu đoạn là khổ pháp nhẫn, khổ pháp trí; tập pháp nhẫn, tập pháp trí; diệt pháp nhẫn, diệt loại Nhẫn, diệt loại trí; đạo loại Nhẫn, đạo loại trí - ND) được quả Sa-môn, gọi là Trước (trước là đấm trước vào chỗ chứng đắc không đọa lạc).

Lại nữa, tu sáu Ba-la-mật, cho đến khi sanh tâm nhu thuận nhẫn, gọi là đắc, phát sanh vô sanh, vô sanh pháp nhẫn, vào Bồ-tát vị, gọi là trước. Đối với pháp thanh tịnh ấy, dùng tâm vô sở đắc, không có hai việc ấy, nên gọi là Không đắc không trước.

Tu pháp như vậy, biết hết thấy pháp rốt ráo không; vì rốt ráo không, nên không thủ tướng, vì không thủ tướng, nên không khởi làm ba nghiệp; vì không làm ba nghiệp nên không sanh vào thế gian. Thế gian tức ba

cõi, trong đây vì hai nhân duyên nên không sanh:

1. Ba thứ sanh nghiệp không khởi lên.
2. Ba cõi tự tánh không thể có được.

Trong đây Phật tổng nói nhân duyên, tức là ba cõi tự tánh không, nên nói sắc v.v... trong ba cõi tự tánh không thể có được, tịnh ấy vô tri, vì các pháp ám độn, như phẩm trên đã nói. Hết thấy pháp tánh thường chẳng sanh, vì chẳng sanh nên không thể có được, vì không thể có được nên rất ráo thanh tịnh.

Xá-lợi-phất được Thanh văn Ba-la-mật, còn Phật là bậc Nhất thiết trí, nhân hai vị hỏi đáp, nên các Bồ-tát tham trước Bát-nhã Ba-la-mật; vì thế Xá-lợi-phất muốn dứt lòng tham trước Bát-nhã Ba-la-mật của họ, nên nói: Bạch đức Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật tuy có công đức như vậy, vì rất ráo thanh tịnh, nên nói đối với Tát-bà-nhã cũng không ích không tổn, như trong mộng huyện, tuy có được mất, cũng không ích không tổn, thí như hư không rất ráo thanh tịnh không có gì, song cũng nhân hư không mà có việc thành tựu, và cũng không được nói hư không có tạo tác, cũng không được nói hư không không có lợi ích.

Thí Ba-la-mật nhân Bát-nhã Ba-la-mật mà có Sở tác, thế nên nói Bát-nhã Ba-la-mật không ích không tổn.

Bát-nhã Ba-la-mật quán hết thấy pháp có loại bất tịnh, vô thường, khổ, không, vô ngã, bất sanh, bất diệt, chẳng phải bất sanh, chẳng phải bất diệt v.v... đủ các nhân duyên tán thán, dứt hý luận về các quán, dứt đường ngôn ngữ, nên nói Bát-nhã Ba-la-mật thanh tịnh, không chấp thủ đối các pháp.

Dứt hý luận về các quán, dứt đường ngôn ngữ, tức là vào tướng pháp tánh, thế nên trong đây nói pháp tánh bất động.

KINH: Bấy giờ, Tuệ-mạng Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Vì ngã tịnh nên sắc tịnh.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Tu-bồ-đề thưa: Vì nhân duyên gì mà ngã tịnh nên sắc tịnh, rất ráo tịnh?

- Phật dạy: Ngã không có gì của chính nó nên sắc không có gì của chính nó, rất ráo tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Ngã tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức tịnh.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Tu-bồ-đề thưa: Vì nhân duyên gì nên ngã tịnh; thọ, tưởng, hành, thức tịnh nên rất ráo tịnh?

- Phật dạy: Ngã không có gì của chính nó, nên thọ, tưởng, hành, thức không có gì của chính nó, nên rất ráo tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Ngã tịnh nên Thí Ba-la-mật tịnh, ngã tịnh nên Giới Ba-la-mật tịnh, ngã tịnh nên Nhẫn Ba-la-mật tịnh, ngã tịnh nên Tấn Ba-la-mật tịnh, ngã tịnh nên Thiền Ba-la-mật tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Ngã tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật tịnh. Ngã tịnh nên Bốn niệm xứ tịnh. Ngã tịnh nên cho đến Tám thánh đạo phần tịnh. Ngã tịnh nên mười lực Phật tịnh. Ngã tịnh nên cho đến mười tám pháp không chung tịnh.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Tu-bồ-đề thưa: Vì nhân duyên gì, nên Thí Ba-la-mật tịnh, ngã tịnh cho đến mười tám pháp không chung tịnh?

- Phật dạy: Vì ngã không có gì của chính nó, nên Thí Ba-la-mật không có gì của chính nó, cho đến mười tám pháp không chung không có gì của chính nó, nên tịnh.

- Bạch đức Thế Tôn! Ngã tịnh nên Tu-đà-hoàn quả tịnh; ngã tịnh nên Tư-đà-hàm quả tịnh; ngã tịnh nên A-na-hàm quả tịnh; ngã tịnh nên A-la-hán quả tịnh; ngã tịnh nên Bích-chi Phật đạo tịnh; ngã tịnh nên Phật đạo tịnh.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

Tu-bồ-đề thưa: Vì nhân gì ngã tịnh, nên Tu-đà-hoàn quả tịnh, Tư-đà-hàm quả tịnh, A-na-hàm quả tịnh, A-la-hán quả tịnh, Bích-chi Phật đạo tịnh, Phật đạo tịnh?

- Phật dạy: Vì tự tướng không.

- Bạch đức Thế Tôn! Ngã tịnh nên Nhất thiết trí tịnh.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Tu-bồ-đề thưa: Vì nhân duyên gì ngã tịnh nên Nhất thiết trí tịnh?

- Phật dạy: Vì vô tướng vô niệm.

- Bạch đức Thế Tôn! Vì hai tịnh nên vô đắc vô trước.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Tu-bồ-đề thưa: Vì nhân duyên gì, do hai tịnh nên vô đắc vô trước, là rất ráo tịnh?

- Phật dạy: Vì không nhớ không sạch.

- Bạch đức Thế Tôn! Vì ngã vô biên nên sắc tịnh, thọ, tưởng, hành, thức tịnh.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Tu-bồ-đề thưa: Vì nhân duyên gì ngã vô biên nên sắc tịnh? Thọ, tưởng, hành, thức tịnh?

- Phật dạy: Vì rất ráo không, vô thủ không.

- Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Nếu Bồ-tát ma-ha-tát biết được như vậy, ấy gọi là Bồ-tát ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật.

- Phật dạy: Vì rất ráo tịnh.

- Tu-bồ-đề thưa: Vì nhân duyên gì Bồ-tát ma-ha-tát biết được như vậy, gọi là Bồ-tát ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật?

- Phật dạy: Vì biết đạo chủng.

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu Bồ-tát ma-ha-tát tu Bát-nhã Ba-la-mật,

do sức phương tiện (trí tuệ) thì nghĩ rằng: Sắc chẳng biết sắc; thọ, tưởng, hành, thức chẳng biết thọ, tưởng, hành, thức; pháp quá khứ chẳng biết pháp quá khứ, pháp vị lai chẳng biết pháp vị lai, pháp hiện tại chẳng biết pháp hiện tại.

- Phật dạy: Bồ-tát ma-ha-tát tu Bát-nhã Ba-la-mật do sức phương tiện không nghĩ rằng: “ta thí cho người kia, ta trì giới, trì giới như vậy; ta tu Nhẫn, tu Nhẫn như vậy; ta tinh tấn, tinh tấn như vậy; ta nhập thiền, nhập thiền như vậy; ta tu trí tuệ, tu trí tuệ như vậy; ta được phước đức, được phước đức như vậy; ta sẽ vào pháp vị Bồ-tát, ta sẽ làm nghiêm tịnh cõi Phật, thành tựu tuệ giác cho chúng sanh, sẽ được trí nhất thiết chủng.

Tu-bồ-đề, Bồ-tát ma-ha-tát! Ấy tu Bát-nhã Ba-la-mật, do sức phương tiện, không có các ức tướng phân biệt: nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, đệ nhất nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, vô thủ không, tán không, tánh không, chư pháp không, tự tướng không.

Tu-bồ-đề, ấy gọi là Bồ-tát ma-ha-tát tu Bát-nhã Ba-la-mật; do sức phương tiện nên không có chướng ngại.

LUÂN: Ban đầu Phật sai Tu-bồ-đề nói Bát-nhã, nếu có lời nói gì, không nên tìm nhân duyên của nó, nếu người khác nói thì nên tìm nhân duyên. Xá-lợi-phất đã hỏi tướng thanh tịnh, Phật tác chứng, nay Tu-bồ-đề nói tướng thanh tịnh, Phật cũng tác chứng.

Ngã thanh tịnh nên năm uẩn thanh tịnh là, như ngã rốt ráo không có gì của chính nó, không thể có được, năm uẩn cũng như vậy, rốt ráo không, tức là ngã thanh tịnh. Năm uẩn thanh tịnh khó hiểu, ngã “không” dễ hiểu, nhưng năm uẩn “không” khó hiểu, thế nên lấy việc dễ hiểu dụ việc khó hiểu.

Sáu Ba-la-mật cho đến mười tám pháp không chung; quả Tu-đà-hoàn cho đến Phật đạo cũng như vậy. Vì ngã tịnh nên pháp cũng tịnh.

Hỏi: Trên nói ngã không có gì của chính nó nên sắc cho đến mười tám pháp không chung cũng không có gì của chính nó, nay cố sao nói quả Tu-đà-hoàn cho đến Phật đạo, tự tướng không?

Đáp: Ngã do nhân duyên hòa hợp giả gọi là sanh, đối với vô ngã có diên đảo chấp ngã, thế nên nói ngã hư dối, không có gì của chính nó. Vì năm uẩn thuộc ở nhân duyên, nên không có gì của chính nó. Thí Ba-la-mật v.v... tuy thiện mà là pháp hữu vi tạo tác, còn Bồ-tát thấy đúng thực nên nói là không có gì của chính nó, quả Tu-đà-hoàn v.v... là pháp vô vi, pháp vô vi tự tướng không, nghĩa là vô sanh vô diệt, vô trú vô dị, thế nên không nói là không có gì của chính nó, chỉ nói là tự tướng không.

Lại nữa, vì nơi pháp hữu vi vì tà hạnh nhiều nên nói là không có gì của chính nó, trong pháp vô vi vì không sanh diệt, không tà hạnh, nên nói là tự tướng không.

Ngã tịnh, trí nhất thiết chủng tịnh là, vì Bồ-tát hiểu sâu nên vô tướng vô niệm. Vô tướng là vô tướng tam-muội, vô niệm là đối với vô tướng tam-muội cũng không niệm.

Nay Tu-bồ-đề biết Bát-nhã Ba-la-mật thật thanh tịnh, nên bạch Phật vì hai tịnh nên vô đắc vô trước.

Thanh tịnh có hai thứ: 1. Dùng nhị pháp thanh tịnh. 2. Dùng bất nhị pháp thanh tịnh. Nhị pháp thanh tịnh là danh tự thanh tịnh; dùng bất nhị pháp thanh tịnh là chân thanh tịnh.

Phật dạy: Tướng các pháp rốt ráo không, tại sao dùng nhị pháp thanh tịnh, có đắc có trước? Trong đây nói nhân duyên; tức là hết thấy pháp không nhớ không sạch. Trong hai thanh tịnh, phân biệt là nhớ là sạch.

Vì ngã vô biên nên năm uẩn thanh tịnh là, như ngã không, vì không nên vô biên, năm uẩn cũng như vậy.

Hỏi: Thường nói vì rốt ráo thanh tịnh, nay cố sao lại nói rốt ráo không, vô thủ không?

Đáp: Rốt ráo không tức là rốt ráo thanh tịnh. Vì người ta sợ không, nên không nói chữ không, mà nói chữ thanh tịnh.

Trong đây nói ngã vô biên, ngã tức là chúng sanh, chúng sanh không. Vì sao? Vì vô thủ không.

Nói biết được như vậy ấy gọi Bát-nhã là, có thể thấy chúng sanh không, pháp không, hết thấy pháp rốt ráo không, ấy gọi là Bát-nhã Ba-la-mật. Bát-nhã Ba-la-mật tức là rốt ráo thanh tịnh. Chư Phật thường đáp rốt ráo không, thế nên hỏi: Nếu rốt ráo không, sao còn nói Bồ-tát biết được như vậy, gọi là Bồ-tát Bát-nhã? (đây nạn rốt ráo không, Vì rốt ráo không thì không có biết).

Phật dạy: Biết đạo chủng. Bồ-tát tuy biết hết thấy pháp rốt ráo không, song muốn làm chúng sanh biết được rốt ráo không ấy, để xa lìa tâm chấp trước. Chỉ vì phá tâm chấp trước nên nói rốt ráo không, chứ chẳng phải thật có nhất định (nói rốt ráo không, tức là đáp về Đạo chủng trí).

Bấy giờ, Tu-bồ-đề bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Người tu Bát-nhã nghĩ rằng: Sắc chẳng biết sắc v.v... Ý Phật, Bát-nhã không có định tướng, chỉ vì Đạo chủng trí nên phân biệt nói (1. Nhất thiết trí, là trí của Nhị thừa, biết tổng tướng các pháp, tức là biết tướng không, nhiều trường hợp như thiết cũng là trí của Phật. 2. Đạo chủng trí, là trí của Bồ-tát, biết đạo pháp mỗi mỗi sai biệt; 3. Nhất thiết chủng trí, là trí của Phật, sáng suốt viên mãn, thông đạt tổng tướng biệt tướng, biết pháp hóa đạo dứt hoặc sai khác. Đúng thật ba trí không rời nhau -N.D). Khiến Bồ-tát hành Bát-nhã có phương tiện nên pháp tuy rốt ráo không, cũng biết rằng sắc chẳng biết sắc v.v... như vậy. Quán hết thấy pháp rốt ráo không, chỉ

có trí tuệ năng quán tồn tại, không nên rốt ráo không, Vì dẫn đạo của tâm chấp trước chúng sanh nên khiến vào rốt ráo không.

Phật đáp: Nếu Bồ-tát tu Bát-nhã có phương tiện, thì có thể quán pháp bên ngoài rốt ráo không, sắc chẳng biết sắc v.v..., bên trong tự quán nội tâm cũng với lực phương tiện như vậy. Nếu khi tu bố thí, không khởi tâm nghĩ rằng: Ta thí cho, người kia nhận lấy.

Trước đây Tu-bồ-đề nói sắc chẳng biết sắc, là hết thấy pháp không, cho nên không biết nhau. Không biết nhau nên không làm. Phá hai sự tức là phá người nhận và vật bố thí (hai sự này đều ở bên ngoài). Nay thì phá người cho, cho đến phá ngã. Tu trí nhất thiết chủng cũng như vậy. Trong đây nói nhân duyên; Bồ-tát tu Bát-nhã, nhờ sức phương tiện nên không phân biệt như vậy. Vì nội không nên cho đến tự tướng không, mười ba không ấy phá các pháp trọn hết, còn năm thứ “không” sau là tổng tướng, ấy gọi là Bồ-tát không có chi ngăn ngại. Không có chi ngăn ngại là vì lấy mười tám không ấy mà không hết thấy pháp, không có chi ngăn ngại.